

Số: /TB-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Số 1 Hà Tĩnh

Địa chỉ: Số 278, đường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **88 điểm.**

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

TT	Nội dung tiêu chí	Công ty đấu giá hợp danh Số 1 Hà Tĩnh
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (Số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử,...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang bị đầy đủ thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá đảm bảo an toàn, bảo mật và các phương tiện khác đảm bảo cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0

2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia ĐG, địa điểm tổ chức cuộc ĐG, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng đìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	34,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá đã thực hiện)	4,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá đã thực hiện)	13,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	13,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	
2.5	Từ 100% trở lên	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5,0
3.1	Dưới 3 năm	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 5 năm	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0

4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	2,0
4.1	01 đấu giá viên	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	3,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	3,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức ĐGTS trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản quyết định	5,0
1	Đã thực hiện thành công ít nhất 05 hợp đồng trở lên trên địa bàn huyện	5,0
	SỐ ĐIỂM CHẤM THEO HỒ SƠ	88
	SỐ ĐIỂM BỊ TRỪ (Có biên bản kèm theo)	0
	SỐ ĐIỂM CÒN LẠI	88

Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản 10 lô đất tại vùng quy hoạch Long Sơn, Tân Mỹ, xã Tân Dân, huyện Đức Thọ theo quy định/.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/c);
- Công TTĐT quốc gia về đấu giá tài sản;
- Ban biên tập công TTĐT huyện Đức Thọ;
- Các phòng: TN-MT, Tư pháp, TC-KH;
- UBND xã Tân Dân;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hoài Đức